

Phụ lục II
TRÌNH TỰ THỦ TỤC, MẪU HỒ SƠ THỰC HIỆN DỰ ÁN
HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN SẢN XUẤT CỘNG ĐỒNG
(Ban hành kèm theo Quyết định số 3146/QĐ-UBND ngày 18/11/2022
của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam)

I. TRÌNH TỰ THỦ TỤC

1. Bước 1: Xây dựng dự án

- Tuyên truyền, phổ biến dự án sẽ được tổ chức triển khai thực hiện trên địa bàn:

+ Đối tượng thực hiện: UBND xã, thị trấn (cấp xã), Trưởng thôn.

+ Đối tượng thụ hưởng chính sách hỗ trợ: Hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, người khuyết tật (không có sinh kế ổn định); ưu tiên hộ nghèo là dân tộc thiểu số, hộ nghèo có thành viên là người có công với cách mạng và phụ nữ thuộc hộ nghèo; hộ dân sinh sống trên địa bàn huyện nghèo. Tổ, nhóm cộng đồng phải có thành viên có kinh nghiệm làm kinh tế giỏi.

+ Cách thức tiến hành: Thông báo bằng văn bản đến các đối tượng hưởng chính sách, có đủ điều kiện tham gia dự án hoặc trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Tổ chức họp lấy ý kiến về nội dung dự án và lập danh sách đối tượng tham gia dự án: Cộng đồng dân cư phối hợp, thống nhất với UBND cấp xã/cơ quan được giao vốn (nếu vốn được giao cho các Sở, ngành, đơn vị cấp tỉnh hoặc Phòng, ban cấp huyện làm chủ đầu tư) nơi dự kiến triển khai dự án để xây dựng dự án và lập hồ sơ đề xuất thực hiện dự án. Ưu tiên xây dựng các dự án có nhiều người dân đề xuất.

Hồ sơ đề xuất thực hiện dự án bao gồm: Biên bản họp dân; dự án sản xuất, kinh doanh, tiêu thụ sản phẩm; tổng chi phí dự án, đề nghị mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước, phần đóng góp của các thành viên tổ, nhóm; kết quả thực hiện dự án; hình thức luân chuyển, cách thức quản lý hiện vật hoặc tiền luân chuyển quay vòng trong cộng đồng; trách nhiệm giám sát của UBND cấp xã đối với việc quản lý hiện vật hoặc tiền luân chuyển; nhu cầu đào tạo, tập huấn về kỹ thuật; nội dung khác (nếu có) theo quy định về nội dung, mức hỗ trợ.

2. Bước 2: Thẩm định dự án

Cộng đồng dân cư gửi hồ sơ đề xuất dự án sản xuất đến UBND cấp xã nơi dự kiến triển khai dự án để trình UBND cấp huyện/Sở, ngành, đơn vị cấp tỉnh (được phân bổ vốn) thẩm định.

Thành phần hồ sơ đề xuất: (i) Tờ trình của UBND xã; (ii) Biên bản họp dân; (iii) Dự án phát triển sản xuất cộng đồng.

UBND cấp huyện/Sở, ngành, đơn vị cấp tỉnh (được phân bổ vốn) thành lập Tổ thẩm định hồ sơ đề xuất dự án sản xuất và quyết định đơn vị, bộ phận giúp việc cho Tổ thẩm định.

Thành phần Tổ thẩm định bao gồm:

+ Đối với Tổ thẩm định ở Sở, ngành, đơn vị cấp tỉnh (nếu vốn giao cho Sở, ngành, đơn vị cấp tỉnh là chủ đầu tư): Tổ trưởng là lãnh đạo Sở, ngành, đơn vị cấp tỉnh (được phân bổ vốn), thành viên là lãnh đạo UBND cấp huyện (hoặc đại diện lãnh đạo Phòng chuyên môn cấp huyện có liên quan); lãnh đạo UBND cấp xã nơi có dự án sản xuất của cộng đồng; đại diện các Sở, ngành có liên quan: Lao động - Thương binh và Xã hội, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban Dân tộc; chuyên gia hoặc những người có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm về thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất do cộng đồng bình chọn (nếu có).

+ Đối với Tổ thẩm định cấp huyện: Tổ trưởng là lãnh đạo UBND cấp huyện, thành viên là lãnh đạo UBND cấp xã nơi có dự án sản xuất của cộng đồng; lãnh đạo phòng, ban chuyên môn trực thuộc UBND cấp huyện; chuyên gia hoặc những người có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm về thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất do cộng đồng bình chọn (nếu có).

UBND cấp huyện/Sở, ngành, đơn vị cấp tỉnh (được phân bổ vốn) có thể sử dụng Hội đồng thẩm định dự án liên kết theo chuỗi giá trị để thẩm định dự án hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng.

Trong vòng 07 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ của UBND cấp xã, UBND cấp huyện/Sở, ngành, đơn vị cấp tỉnh (được phân bổ vốn) phải tổ chức họp thẩm định dự án sản xuất cộng đồng.

Nội dung thẩm định hồ sơ đề nghị dự án phải làm rõ việc đáp ứng các điều kiện quy định sau đây: (i) Đảm bảo tỷ lệ tham gia của người dân thuộc đối tượng đầu tư của chương trình mục tiêu quốc gia theo quy định tại khoản 5 Điều 20 Nghị định 27/2022/NĐ-CP của Chính phủ; dự án thực hiện phải xác định được đầu ra của sản phẩm; kết quả về chỉ số tạo việc làm, tăng thu nhập cho cộng đồng tham gia dự án. (ii) Cộng đồng dân cư có đảm bảo theo quy định. (iii) Tổ, nhóm cộng đồng có thành viên có kinh nghiệm làm kinh tế giỏi hay không; (iv) Hộ tham gia dự án phải đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, lao động, tư liệu sản xuất đáp ứng nội dung của dự án và cam kết đảm bảo phần đối ứng thực hiện dự án. (v) Đảm bảo các nội dung khác có liên quan theo quy định tại Quyết định này (như nguyên tắc, phương thức, điều kiện hỗ trợ, nội dung, mức hỗ trợ.....).

3. Bước 3: Phê duyệt dự án

Căn cứ ý kiến thẩm định, Chủ tịch UBND cấp huyện/thủ trưởng các Sở, ngành, đơn vị cấp tỉnh (được phân bổ vốn) quyết định phê duyệt dự án hỗ trợ phát triển sản xuất do cộng đồng dân cư đề xuất.

Nội dung quyết định dự án hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng gồm: Tên dự án; thời gian triển khai; địa bàn thực hiện; đối tượng tham gia dự án; các hoạt động của dự án; dự toán kinh phí thực hiện dự án; nguồn kinh phí thực hiện (ngân sách nhà nước hỗ trợ, trong đó cần nêu rõ cơ cấu các nguồn ngân sách nhà nước các cấp, vay vốn tín dụng ưu đãi, vốn lồng ghép thực hiện các chính sách và vốn đối ứng của các hộ gia đình tham gia (nếu có)...); hình thức, mức quay vòng (nếu có); dự kiến hiệu quả, kết quả đầu ra của dự án, phương án; trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị chủ trì, phối hợp; chế tài xử lý trong trường hợp vi phạm cam kết (nếu có).

Trong thời gian 03 ngày làm việc, kể từ thời điểm nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Chủ tịch UBND cấp huyện/thủ trưởng các Sở, ngành, đơn vị cấp tỉnh (được phân bổ vốn) quyết định phê duyệt dự án; trường hợp dự án không đủ điều kiện theo quy định phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

Chủ tịch UBND cấp huyện có thể ủy quyền (ủy quyền bằng Quyết định của Chủ tịch UBND cấp huyện) cho Chủ tịch UBND cấp xã, Thủ trưởng phòng, ban trực thuộc UBND cấp huyện quyết định phê duyệt dự án giảm nghèo hỗ trợ phát triển sản xuất do cộng đồng dân cư đề xuất sau khi có ý kiến thẩm định của Tổ thẩm định cấp huyện.

4. Bước 4. Cơ quan, đơn vị được giao vốn (chủ đầu tư) thực hiện hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng ký hợp đồng với đại diện cộng đồng dân cư triển khai thực hiện dự án; giám sát, thanh toán, giải ngân vốn dựa trên kết quả nghiệm thu từng giai đoạn hoàn thành nội dung, hoạt động của dự án cộng đồng theo tiến độ thực hiện được cấp có thẩm quyền quyết định.

5. Bước 5. Nghiệm thu, đánh giá kết quả, hiệu quả dự án và thanh lý hợp đồng theo quy định.

II. MẪU HỒ SƠ DỰ ÁN SẢN XUẤT CỘNG ĐỒNG

Mẫu số 12: Biên bản họp dân

Mẫu số 13: Dự án hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng

Mẫu số 14: Quyết định phê duyệt dự án phát triển sản xuất cộng đồng

Mẫu số 15: Hợp đồng thực hiện dự án

(được sử dụng các Mẫu có liên quan của dự án phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị tại Phụ lục I để chỉnh sửa, áp dụng cho dự án phát triển sản xuất cộng đồng).

Mẫu số 12

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng... năm.....

BIÊN BẢN HỌP DÂN

Hôm nay, ngày tháng năm....., tại (ghi rõ địa điểm tổ chức họp) đã tổ chức họp để:..... (nêu mục đích cuộc họp).

1. Thành phần tham dự họp

- Chủ trì cuộc họp (đại diện chủ đầu tư): (ghi rõ họ, tên, chức danh);
- Thư ký cuộc họp (đại diện chủ đầu tư): (ghi rõ họ, tên, chức danh);
- Đại diện các thành phần tham gia (nêu rõ các thành phần tham gia....., trong đó có các thành phần của đại diện cộng dân cư, người dân tham gia).

2. Nội dung cuộc họp

- Phổ biến dự án: Tên dự án, mục tiêu dự án, cách thức xây dựng dự án, chính sách hỗ trợ của dự án ...;
- Thảo luận điều kiện tham gia của hộ: tiêu chí chọn hộ tham gia, trách nhiệm của hộ khi tham gia dự án;
- Lập danh sách hộ tham gia: là hộ đáp ứng tiêu chí và tự nguyện tham gia dự án, có cam kết thực hiện đúng các quy định của dự án.

(Kèm theo danh sách hộ tham gia)

Cuộc họp đã kết thúc vào... giờ... cùng ngày. Các thành viên tham dự đã thống nhất nội dung biên bản./.

Thư ký cuộc họp

(Ký, ghi rõ họ tên)

Đại diện UBND xã

(Ký, ghi rõ họ tên)

Chủ trì

(Ký, ghi rõ họ tên)

Đại diện các cơ quan khác

(Ký, ghi rõ họ tên)

Đại diện các hộ dân

(Ký, ghi rõ họ tên)

Danh sách các đối tượng tham gia dự án cộng đồng

TT	Họ tên người đại diện hộ tham gia dự án	Địa chỉ	Hộ gia đình thuộc diện (HN, HCN, HMTN, khác)...	Lao động trong độ tuổi (Người)	Nội dung đăng ký hỗ trợ (Ghi cụ thể nội dung hỗ trợ)	Đối ứng của hộ (Ghi rõ đối ứng bằng tiền hoặc hiện vật)	Đăng ký vay vốn từ Ngân hàng CSXH (triệu đồng)	Ký xác nhận hoặc dấu tay điểm chỉ
1								
...								

Mẫu số 13

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Địa danh , ngày tháng năm

TÊN DỰ ÁN:.....

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG DỰ ÁN

- Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 12/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 -2025;

- Thông tư số 09/2022/TT-BLĐTBXH ngày 25/5/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội Hướng dẫn một số nội dung thực hiện đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo và hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;

- Thông tư số 04/2022/TT-BNN&PTNT của Bộ Nông nghiệp và PTNT Ban hành hướng dẫn thực hiện dự án hỗ trợ phát triển sản xuất Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững, giai đoạn 2021 -2025.

- Căn cứ Quyết định số.....về phân bổ kế hoạch kinh phí nămtriển khai Chương trình mục tiêu quốc gia.....

- Căn cứ.....

- Căn cứ định mức kinh tế kỹ thuật:.....

II. THÔNG TIN CHUNG DỰ ÁN

1. Đại diện cộng đồng dân cư

- Người đại diện theo pháp luật:

- Chức vụ:

- Địa chỉ:

- Số CMND hoặc CCCD:.....

- Điện thoại: Fax: Email:

2. Địa bàn thực hiện:.....

(Các xã đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; huyện nghèo và các xã còn lại).

3. Đối tượng tham gia

- Số lượng hộ gia đình tham gia dự án:.....

(Phân theo từng loại đối tượng được quy định theo các chương trình mục tiêu quốc gia gồm: Hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, người khuyết

tật (không có sinh kế ổn định); người dân sinh sống trên địa bàn huyện nghèo, xã đặc biệt khó khăn do cộng đồng bình chọn).

4. Mục tiêu dự án

a) Mục tiêu chung: Thay đổi tư duy, tập quán sản xuất của người dân để nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả sản xuất và phát triển nông nghiệp bền vững; đổi mới cách thức sản xuất, ứng dụng, chuyển giao khoa học, kỹ thuật và sản xuất theo chuỗi giá trị; đảm bảo an ninh lương thực cho người dân.

b) Mục tiêu cụ thể: giải quyết việc làm, tăng thu nhập, giảm số hộ nghèo...

5. Thời gian triển khai thực hiện dự án (nhưng không quá 3 năm):
Năm.....

II. NỘI DUNG DỰ ÁN

1. Các hoạt động dự án (căn cứ các nội dung hỗ trợ để xây dựng các hoạt động của dự án)

- Tập huấn kỹ thuật theo nhu cầu của các thành viên tổ nhóm, nâng cao năng lực quản lý và vận hành tổ nhóm (số lượng, nội dung, thời gian, đối tượng, chương trình bồi dưỡng, tập huấn...):

- Hỗ trợ vật tư, nguyên liệu, công cụ, dụng cụ, trang thiết bị phục vụ sản xuất, cung ứng dịch vụ, giống cây trồng, vật nuôi (số lượng, chủng loại và thông số kỹ thuật, thời gian hỗ trợ,...):

- Quảng bá, xúc tiến thương mại cho sản phẩm hàng hóa, dịch vụ, truy xuất nguồn gốc và dán nhãn sản phẩm:

- Tham quan học tập các dự án có hiệu quả giữa các địa phương do thủ trưởng đơn vị quyết định trong phạm vi dự toán được giao:

- Các hoạt động khác có liên quan dự án.....

- Xây dựng, quản lý dự án:

2. Kinh phí thực hiện dự án

TT	Nội dung/hoạt động dự án	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền (đồng)	Trong đó			
					NSNN			Đối ứng của dân
					TW	Tỉnh	Huyện, Xã	
I	Hỗ trợ sản xuất							
1	Hỗ trợ giống							
-	Trồng trọt							
-	Chăn nuôi							
-	Lâm nghiệp							
-	Thủy sản							
-	Nấm							

-								
2	Hỗ trợ vật tư (thức ăn, thuốc, phân bón,...)							
-	Thức ăn, thuốc, phân bón, hỗ trợ chế phẩm sinh							
-								
3	Hỗ trợ khác							
-	Hỗ trợ nguyên liệu							
-	Công cụ, dụng cụ							
-	Trang thiết bị							
-								
II	Hỗ trợ tập huấn							
1	Tập huấn về chuyển giao, ứng dụng khoa học kỹ thuật							
-	Tập huấn truy xuất nguồn gốc....							
-	Tập huấn kỹ thuật theo nhu cầu của các thành viên							
-								
2	Hỗ trợ cán bộ đến tận hộ gia đình hướng dẫn thực hiện dự án							
-	Hỗ trợ tham quan học tập (địa điểm, số người)							
								
III	Hỗ trợ chuyển giao, ứng dụng khoa học kỹ thuật mới, áp dụng quy trình kỹ thuật trong sản xuất và quản lý chất lượng đồng bộ							
IV	Hỗ trợ quảng bá, xúc tiến thương mại cho sản phẩm hàng hóa, dịch vụ							
V	Các nội dung khác có liên quan							

VI	Kiểm tra, tổng kết, quản lý							
1	Kiểm tra, chỉ đạo							
2	Sơ kết, tổng kết							
3	Quản lý dự án							
	Tổng cộng							

(Tùy điều kiện của dự án, các đơn vị, địa phương căn cứ các nội dung, mức hỗ trợ tại khoản 6 Điều 1 Quyết định này để xây dựng các nội dung, hoạt động dự án cho phù hợp).

b) Nguồn huy động khác: (như vay vốn tín dụng ưu đãi, vốn lồng ghép thực hiện các chính sách, hỗ trợ của tổ chức quốc tế (nếu có...))
(ghi các nội dung hỗ trợ cụ thể)

3. Hình thức luân chuyển, cách thức quản lý hiện vật hoặc tiền luân chuyển quay vòng một phần vốn trong cộng đồng (nếu có).

- Tỷ lệ hoặc mức quay vòng vốn hoặc hiện vật:
- Hình thức, trình tự luân chuyển.
- Cách thức quản lý hiện vật hoặc tiền luân chuyển.

III. DỰ KIẾN KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC DỰ ÁN

1. Hiệu quả về mặt xã hội.
2. Hiệu quả về kinh tế.
3. Khả năng nhân rộng
4. Kết quả đầu ra sản phẩm của dự án
5. Hiệu quả khác (nếu có).

IV. CHẾ TÀI XỬ LÝ TRONG TRƯỜNG HỢP VI PHẠM CAM KẾT (NẾU CÓ)

Chế tài xử lý và cơ chế thu hồi vốn hỗ trợ từ ngân sách nhà nước trong trường hợp chủ đầu tư, cộng đồng dân cư và các đối tượng khác tham gia dự án vi phạm cam kết và các nội dung khác có liên quan (nếu có).

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Trách nhiệm của cộng đồng dân cư

.....

VI. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN DỰ ÁN

1. Hợp dân thống nhất dự án (Từ tháng....nămđến tháng....năm.....)
2. Hoàn thiện và trình phê duyệt dự án (Từ tháng....đến tháng....năm....)
3. Tổ chức thực hiện dự án (Từ tháng.....đến tháng.....năm.....)
4. Đánh giá kết quả thực hiện dự án (theo tiến độ quý, 6 tháng, năm)

VII. CÁC NỘI DUNG KHÁC CÓ LIÊN QUAN

Ngoài các nội dung nêu trên, đại diện cộng đồng xây dựng dự án có thể bổ sung các nội dung khác nhằm làm rõ hơn nội dung dự án và phù hợp với điều kiện thực tế; các kiến nghị đề xuất có liên quan.

ĐẠI DIỆN CỘNG ĐỒNG DÂN CƯ

(ký, ghi rõ họ tên)

Mẫu số 14

TÊN CƠ QUAN..... **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
..... **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
....., ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt dự án hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng

**ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN/ THỦ TRƯỞNG SỞ, NGÀNH,
ĐƠN VỊ CẤP TỈNH**

Căn cứ.....

Căn cứ Quyết định giao vốn số.....

Căn cứ văn bản của tổ thẩm định dự án.....

Căn cứ.....

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Phê duyệt dự án hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng, với các nội dung chính

1. Tên dự án:
2. Thời gian triển khai dự án:
3. Địa điểm thực hiện dự án:
4. Đối tượng tham gia dự án:.....
5. Các hoạt động của dự án.....
6. Kinh phí thực hiện dự án (**ngân sách nhà nước hỗ trợ, trong đó cần nêu rõ nguồn ngân sách các cấp như NSTW, NS tỉnh, huyện, vay vốn tín dụng ưu đãi, vốn lồng ghép thực hiện các chính sách và vốn đối ứng của các hộ gia đình tham gia (nếu có).**).....
7. Hình thức quay vòng (nếu có):.....
8. Hiệu quả, kết quả đầu ra của dự án.....
9. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị chủ trì, phối hợp.....
10. Chế tài xử lý trong trường hợp vi phạm cam kết (nếu có).....

Điều 2. Tổ chức thực hiện: Phân công nhiệm vụ cho các cơ quan liên quan.....

Điều 3. Điều khoản thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
-;
- Các cơ quan có liên quan;
- Lưu: ...

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN, ĐƠN VỊ
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

Mẫu số 15

TÊN CƠ QUAN THỰC HIỆN
(CHỦ ĐẦU TƯ)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/HD-CQ

....., ngày tháng năm.....

HỢP ĐỒNG

Thực hiện dự án hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng

Căn cứ Bộ luật Dân sự ngày tháng..... năm.....;
Căn cứ Quyết định về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm..... cho cơ quan, đơn vị..... thực hiện Chương trình MTQG.....;
Căn cứ quy định liên quan;
Căn cứ Quyết định về việc phê duyệt dự án sản xuất cộng đồng.....

Hôm nay, ngàytháng năm.....

Tại:.....

Chúng tôi gồm có:

BÊN A: ĐẠI DIỆN CƠ QUAN ĐƯỢC GIAO VỐN (CHỦ ĐẦU TƯ)

Địa chỉ:.....

Điện thoại:.....

Tài khoản:.....

Do Ông (Bà):.....Chức vụ: Thủ trưởng cơ quan

Ông (Bà):.....Chức vụ: Phụ trách kỹ thuật/chuyên

môn

Ông (Bà):.....Chức vụ: PT. Kế toán

Đại diện cho cơ quan được giao vốn thực hiện dự án sản xuất cộng đồng.

BÊN B: ĐẠI DIỆN CỘNG ĐỒNG (TỔ, NHÓM) THAM GIA DỰ ÁN

Địa chỉ:.....

Điện thoại:.....

CMND hoặc CCCD số:....., ngày cấp:....., nơi cấp:.....

Do ông (bà):.....Chức vụ: Đại diện nhóm hộ; THT/BPTT/.....

Đại diện cho tổ, nhóm cộng đồng tham gia dự án.

Trên cơ sở thỏa thuận, hai bên thống nhất ký kết hợp đồng thực hiện dự án hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng năm.....với các điều khoản như sau:

Điều 1. Nội dung hợp đồng

Bên A hỗ trợ kinh phí để Bên B triển khai thực hiện các nội dung đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt trong dự án hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng.

1. Tên dự án:.....
2. Qui mô:.....(con/cây....)/.....hộ/.....điểm (thôn, xã)
3. Địa điểm:.....
4. Thời gian thực hiện: Từ ngày....tháng....năm....đến ngày....tháng....năm....
5. Kinh phí hỗ trợ: Gồm giống, vật tư và chi phí triển khai dự án..... đồng
- 5.1. Giống (Nhà nước hỗ trợ.....%):.....đồng
- 5.2. Vật tư, công cụ, thiết bị... (Nhà nước hỗ trợ.....%):.....đồng
- 5.3. Tập huấn kỹ thuật (lần):.....đồng
- 5.4. Sơ kết, tổng kết:.....đồng
- 5.5. Quản lý dự án:.....đồng
- 5.6. Các nội dung khác:.....đồng
- Tổng cộng:..... đồng**
(Bằng chữ:)

Điều 2. Trách nhiệm của bên A

1. Cung cấp định mức KTKT, hướng dẫn, theo dõi bên B thực hiện dự án.
2. Cử cán bộ trực tiếp xuống cơ sở để chỉ đạo, theo dõi thực hiện dự án (Cán bộ phải có bằng cấp chuyên môn về dự án).
3. Phối hợp tổ chức tập huấn kỹ thuật, hội thảo, sơ kết, tổng kết dự án, kiểm tra, nghiệm thu kết quả thực hiện dự án để giải ngân theo tiến độ và lập biên bản để lưu vào hồ sơ của 02 bên.
4. Bố trí cho Bên B số kinh phí từ ngân sách nhà nước quy định tại Điều 1 Hợp đồng này theo tiến độ kế hoạch, tương ứng với các nội dung được phê duyệt.

Điều 3. Trách nhiệm của bên B

1. Sử dụng giống, vật tư, công cụ, dụng cụ, thiết bị hỗ trợ theo đúng mục đích, yêu cầu về kỹ thuật, có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, dự án triển khai phải đạt hiệu quả và cộng đồng trong dự án có thể mở rộng sản xuất.
2. Tham gia đầy đủ các lớp tập huấn kỹ thuật, hội thảo, hội nghị sơ kết, tổng kết do các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức. Cung cấp số liệu triển khai thực hiện dự án để bên A lập báo cáo tiến độ, báo cáo kết quả triển khai dự án khi kết thúc; lưu ý phải có báo cáo kịp thời những diễn biến bất thường (dịch bệnh, thời tiết, thiên tai...) để hai bên cùng phối hợp xử lý.
3. Trích nộp một phần kinh phí theo thỏa thuận bằng tiền hoặc hiện vật (Bằng chữ:) để thực hiện quay vòng vốn dự án (nếu có); Cộng đồng nộp vào tài khoản sau:

- Tên tài khoản: Do cộng đồng đề xuất, trường hợp cộng đồng không thực hiện được thì chuyển về tài khoản của UBND xã nơi có dự án để quản lý thực hiện.

- Số tài khoản:..... Tại Kho bạc

Riêng phần kinh phí đối ứng bằng tiền hoặc hiện vật của cộng đồng (ghi cụ thể) để thực hiện dự án, phải có sự giám sát của chủ đầu tư dự án.

4. Tổ, nhóm hộ ký kết hợp đồng với doanh nghiệp, cơ sở thu mua tiêu thụ sản phẩm sản xuất ra (khi đến thời điểm thu hoạch).

Điều 4. Thanh lý hợp đồng

1. Cơ sở thanh lý hợp đồng là các biên bản nghiệm thu tại cộng đồng trực tiếp thực hiện dự án.

2. Các chứng từ thanh toán theo qui định hiện hành.

Điều 5. Những thỏa thuận khác

1. Trường hợp gặp rủi ro bất khả kháng (thiên tai, dịch bệnh hoặc những yếu tố khách quan khác) thì bên B phải kịp thời đánh giá thiệt hại, lập biên bản và báo cáo cho bên A để cùng giải quyết.

2. Trường hợp dự án không thực hiện đúng hoặc không đảm bảo yêu cầu của hợp đồng thì bên A sẽ thu hồi lại toàn bộ hoặc một phần kinh phí trên cơ sở các biên bản kiểm tra, nghiệm thu, đánh giá để triển khai thực hiện dự án tiếp theo.

Điều 6. Cam kết chung

Hai bên cam kết thực hiện đúng các điều khoản đã ghi trong hợp đồng. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có gì khó khăn vướng mắc, hai bên phải gặp nhau để cùng bàn bạc, giải quyết. Bên nào tự ý làm sai sẽ phải chịu bồi thường theo luật định.

Hợp đồng được lập thành 08 bản có giá trị như nhau, bên A giữ 04 bản bên B giữ 04 bản./.

ĐẠI DIỆN BÊN B

(Ký, ghi rõ họ tên)

ĐẠI DIỆN BÊN A

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)